

V/v: Khuyến nghị một số nội dung cần quan tâm
đảm bảo QTDND hoạt động an toàn hiệu quả.

Kính gửi: Quỹ tín dụng nhân dân hội viên

Năm 2023 là năm kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, thách thức với bối cảnh tăng trưởng chậm, lạm phát cao, thương mại toàn cầu sụt giảm, giá cả hàng hóa cơ bản biến động mạnh, xung đột địa chính trị, chính sách an ninh lương thực thắt chặt, biến đổi khí hậu khó lường... đã tác động mạnh và gây nhiều khó khăn đến nền kinh tế của Việt Nam. Song nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và sự nỗ lực vượt bậc của các ngành, các cấp mà nền kinh tế Việt Nam năm 2023 vẫn đạt được những kết quả đáng ghi nhận: các ngành kinh tế đã dần phục hồi, tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước và cả năm 2023 đạt mức tăng trưởng GDP là 5,05%; lạm phát được kiểm soát ở mức khá thấp là 3,25% (thấp hơn mục tiêu đề ra là 4,0-4,5%); các cân đối lớn cơ bản được đảm bảo, mặt bằng lãi suất giảm khoảng 2%, tỷ giá cơ bản ổn định; vốn đầu tư trực tiếp (FDI) tăng mạnh.

Đạt được kết quả trên là nhờ nhiều chính sách của Nhà nước được ban hành đã tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế như giãn, giảm một số thuế, phí cho doanh nghiệp, tăng cường cải cách các thủ tục hành chính v.v... Trong lĩnh vực tiền tệ ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước đã chủ động, kịp thời điều chỉnh chính sách, triển khai đồng bộ và tối ưu hóa các công cụ, giải pháp điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng, đã 4 lần giảm lãi suất điều hành (từ 0,5-1,5%) nhằm giảm lãi suất huy động vốn và cho vay, cơ cấu lại nợ, hoãn giãn nợ, không chuyển nhóm nợ, tăng khả năng tiếp cận và cung ứng vốn cho nền kinh tế... nên đã góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ phục hồi tăng trưởng kinh tế và đảm bảo sự phát triển an toàn cho hệ thống các tổ chức tín dụng.

Năm 2023 cũng là năm chuyển đổi số được cả nước quan tâm thúc đẩy mạnh mẽ. Tốc độ chuyển đổi số của Việt Nam có chuyển biến tích cực, tăng trưởng khoảng 20%/năm giai đoạn 2023-2025, cao nhất khu vực ASEAN. Đặc biệt là chuyển đổi số trong ngành ngân hàng luôn diễn ra mạnh mẽ và tiến bộ đáng kể. Nhiều dịch vụ cơ bản của Ngân hàng Thương mại đã được số hóa như tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi không kỳ

hạn; mở và sử dụng tài khoản thanh toán; thẻ ngân hàng; ví điện tử, chuyển tiền, quản lý nhân sự, kế toán tài chính..., nhiều ngân hàng có tỷ lệ trên 90% giao dịch khách hàng thực hiện trên kênh số...; Thanh toán không dùng tiền mặt tăng nhanh, năm 2023 đạt khoảng 11 tỷ giao dịch (tăng gần 50%) và tổng giá trị giao dịch đạt hơn 200 triệu tỷ đồng (tăng khoảng 20% so với năm 2022)...v.v; Ngân hàng Nhà nước đang tích cực phối hợp với Bộ Công an để các TCTD, trung gian thanh toán ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân, tài khoản định danh điện tử phục vụ dịch vụ công, nghiệp vụ thông tin tín dụng và các nghiệp vụ ngân hàng. Hiện nay, một số tổ chức tín dụng đang nghiên cứu, triển khai giải pháp xác thực khách hàng tại quầy giao dịch...

Nhìn chung cả hệ thống QTDND tính đến 30/11/2023 dư nợ tín dụng giảm 0,76% (trong khi tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng tăng 13,7%); huy động tăng 13,75%, nợ xấu toàn hệ thống vẫn duy trì ở mức thấp 0,6% thấp hơn so với mức nợ xấu toàn hệ thống Ngân hàng. Về cơ bản các QTDND đã hoạt động đúng tôn chỉ mục đích, kịp thời thích ứng với những diễn biến bất thường của thị trường, điều chỉnh giảm kịp thời lãi suất huy động và cho vay sát với lãi suất thị trường, đi cùng với chính sách thu hút thành viên, do vậy số lượng thành viên không giảm mà còn tăng nhẹ; nhiều QTDND đã chủ động có kế hoạch năm 2024 về tăng mạnh vốn tự có để nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng như cầu vay vốn của thành viên. Tuy nhiên, cũng có một số QTDND còn gặp khó khăn như dư nợ tín dụng không tăng trưởng mà còn giảm thấp hơn so với năm 2022, chưa điều chỉnh giảm nhanh được lãi suất cho vay, do cơ cấu lãi suất huy động kỳ hạn trung và dài hạn còn chiếm tỷ lệ cao làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động. Đồng thời các QTDND còn phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các ngân hàng thương mại do tác động của cuộc cách mạng 4.0 với hành trình chuyển đổi số trong ngành ngân hàng. Những sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin, ngân hàng số của các ngân hàng thương mại sẽ phát triển ngày càng sâu rộng không chỉ ở đô thị mà còn mở rộng đến nhiều địa phương. Do vậy, các QTDND cũng cần phải đổi mới hoạt động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường sự liên kết với Ngân hàng Hợp tác xã trong hành trình chuyển đổi số thì mới có thể phát huy tốt được thế mạnh của mình.

Năm 2024, kinh tế vĩ mô trong nước, hoạt động ngân hàng dự báo sẽ đan xen cả thuận lợi và khó khăn, thách thức. Những thuận lợi, tích cực chính vẫn tiếp tục kéo dài từ năm 2023 sang, tuy nhiên nền kinh tế tiếp tục đối mặt với các thách thức khi cầu thế giới chưa phục hồi mạnh, khó khăn nội tại trong nước vẫn còn. Trước tình hình đó

Ngân hàng Nhà nước đã đưa ra phương hướng và nhiệm vụ về điều hành chính sách tiền tệ là phải chủ động linh hoạt bám sát tình hình kinh tế thế giới, trong nước, đảm bảo kiểm soát được lạm phát, ổn định thị trường tiền tệ và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bằng việc điều hành lãi suất, tỷ giá, tín dụng linh hoạt phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế; định hướng tăng trưởng tín dụng năm 2024 là 15% được phân bổ ngay cho các ngân hàng thương mại từ đầu năm. Tập trung tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên và tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro, đảm bảo tăng trưởng tín dụng an toàn hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, tháo gỡ và thúc đẩy mở rộng tín dụng tiêu dùng đi đôi với an toàn, lành mạnh, góp phần hạn chế “tín dụng đen”; thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá việc sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của khách hàng, hạn chế nợ xấu phát sinh; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ; nâng cao năng lực quản trị điều hành; chấp hành nghiêm các văn bản quy định pháp luật; phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin, ngân hàng số, thanh toán số; tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán và chuyển đổi số...

Để phát huy những thế mạnh sẵn có của mình, vượt qua khó khăn, thách thức và tận dụng được cơ hội tốt nhất để có giải pháp đưa hệ thống QTDND phát triển bền vững, Hiệp hội QTDND Việt Nam khuyến nghị các QTDND cần quan tâm một số nội dung trong năm 2024 như sau:

1. Bám sát phương hướng nhiệm vụ của ngành ngân hàng năm 2024, chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm và triển khai một cách hiệu quả. Đồng thời, theo dõi sát tình hình phát triển kinh tế địa phương, xu hướng phát triển các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực mà QTDND đang cho vay để có giải pháp đầu tư hiệu quả, tránh rủi ro;

2. Tiếp tục chú trọng cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn, không để nguồn vốn quá dư thừa; tập trung quản lý sự cân đối về kỳ hạn giữa tài sản nợ và tài sản có, đây là điều quan trọng không những quản lý được thanh khoản mà còn là cơ sở để đưa ra chính sách lãi suất huy động và cho vay hợp lý, đảm bảo hiệu quả công tác sử dụng vốn. Nâng cao năng lực cán bộ về khả năng phân tích, bám sát biến động thị trường tiền tệ để chủ động đề xuất chính sách lãi suất, chính sách cho vay và chính sách thu

hút thành viên sát với yêu cầu thực tế của địa phương và không bị động với những biến động của thị trường;

3. Tăng cường tín dụng đi đôi với việc đảm bảo chất lượng tín dụng qua việc nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định tín dụng, thường xuyên kiểm tra giám sát việc sử dụng vốn vay và khả năng trả nợ của khách hàng; rà soát và hoàn thiện quy trình tín dụng theo hướng minh bạch, rõ ràng, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, phân định rõ trách nhiệm, tăng cường ứng dụng công nghệ vào quy trình cấp tín dụng để thu thập thông tin đầy đủ về người vay, đẩy nhanh tốc độ, thời gian giải quyết đề nghị của thành viên trên cơ sở tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không nói lỏng điều kiện để đảm bảo an toàn trong hoạt động; rà soát văn bản quy định về biện pháp bảo đảm tiền vay và phương pháp định giá tài sản bảo đảm phù hợp thực tiễn và đúng quy định pháp luật, bảo đảm an toàn khoản vay;

4. Tăng cường hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ để bảo đảm QTDND tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu quả của Ban kiểm soát, bộ phận kiểm toán nội bộ để thực hiện tốt công tác tự phát hiện, cảnh báo sớm về rủi ro tiềm ẩn để báo cáo HĐQT, Ban Giám đốc QTDND chủ động rà soát, khắc phục kịp thời.

5. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Hợp tác xã, thông tin tình hình kịp thời cho Ngân hàng Hợp tác xã để cùng nhau thực hiện tốt công tác điều hòa vốn, tháo gỡ khó khăn cho thành viên vay vốn nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế địa phương.

6. Tiếp tục hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin phù hợp với quy mô hoạt động. Kiểm tra hệ thống công nghệ thông tin định kỳ, kịp thời đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng tốt, phù hợp với quy mô hoạt động. Đầu tư hệ thống thiết bị, phần mềm quản lý, điều hành và thông tin báo cáo có bản quyền để thường xuyên nhận được sự hỗ trợ tối đa từ nhà cung cấp dịch vụ, thiết bị nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động;

7. Chủ động nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chú trọng tích lũy vốn đầu tư cơ sở hạ tầng phù hợp với mô hình QTDND, từng bước cải tiến quản trị điều hành trên môi trường số, xây dựng kho dữ liệu nội bộ để tăng cường thông tin về thành viên. QTDND nên nghiên cứu về hành trình chuyển đổi số của mình song hành cùng lộ trình với Ngân hàng Hợp tác xã trên cơ sở cùng liên kết triển khai các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số đến thành viên để phát huy được sức mạnh của hệ thống.

Trước tình hình QTDND chưa thể tiến hành được ngay chuyển đổi số toàn diện trong thời gian ngắn nhưng hiện nay nhu cầu của các thành viên QTDND đang rất cần

sử dụng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại, do vậy Hiệp hội đề nghị các QTDND nên nghiên cứu triển khai thực hiện việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng điện tử, ngân hàng số hiện có của Ngân hàng Hợp tác xã cho thành viên và khách hàng của các QTDND như: thanh toán/chuyển tiền, thẻ, POS, Mobile Banking... để hướng các thành viên luôn tin tưởng theo mô hình QTDND, sẵn sàng đáp ứng được sản phẩm dịch vụ ngân hàng cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống.

8. Chủ động xây dựng chiến lược nâng cao và phát triển nguồn nhân lực của QTDND dựa trên mục tiêu phát triển theo hướng mở rộng hoạt động kinh doanh. Xây dựng các tiêu chí cụ thể trong việc đánh giá năng lực nhân viên dựa trên yêu cầu từng vị trí việc làm, từ đó đánh giá điểm mạnh, điểm yếu là cơ sở bố trí nhân sự phù hợp với vị trí công tác, đồng thời cũng để xác định các chuyên đề, khóa đào tạo cần thiết nâng cao trình độ nhân viên về các kiến thức kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng công nghệ; kỹ năng tư vấn, để góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình hành động về chuyển đổi số QTDND.

9. QTDND cần thực hiện tôn chỉ mục đích hoạt động, hướng hoạt động chủ yếu tính tương trợ, tương hỗ đối với thành viên, nâng cao giá trị đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước. Do vậy, QTDND nên hướng dẫn cán bộ, nhân viên thực hiện hiệu quả “Bộ chuẩn mực đạo đức, nghề nghiệp và quy tắc ứng xử của cán bộ QTDND”. Đây là tài liệu hữu ích đối với QTDND để tạo dựng đội ngũ làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, đồng thời đổi mới hình ảnh QTDND trong ánh mắt của thành viên, xây dựng tác phong, phong cách phục vụ, tận tình, gần gũi và chu đáo, tạo thói quen cho thành viên khi đến với QTDND như trở lại ngôi nhà của chính mình.

Hiệp hội QTDND Việt Nam xin cung cấp những thông tin về hoạt động ngân hàng nói chung, những khó khăn, thách thức mà QTDND có thể phải đối mặt, trên cơ sở đó đề xuất một số nội dung cần được quan tâm. Hiệp hội rất mong được các QTDND hội viên nghiên cứu và cùng thống nhất hành động./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTĐ Đào Minh Tú (đề b/c);
- Cục III- Cơ quan Thanh tra GS NH (đề b/c);
- Chủ tịch HH (đề b/c);
- Ngân hàng Hợp tác xã;
- Lưu VPHH.

TỔNG THƯ KÝ



Nguyễn Đức Dũng